**PHIẾU CÂU HỎI KHẢO SÁT**

**NHẬN THỨC VÀ HIỆN TRẠNG AN TOÀN THÔNG TIN 2017**

**(Phiếu câu hỏi dành cho cơ quan, tổ chức)**

**I. CÂU HỎI CHUNG**

1. Tên cơ quan khảo sát

Tên cơ quan:………………………………………………………………….

Địa chỉ:……………………………………………………………………….

**II. HIỆN TRẠNG AN TOÀN THÔNG TIN**

1. Trong 12 tháng qua, Quý đơn vị có bị ảnh hưởng bởi một sự cố mất an toàn thông tin không?

|  |
| --- |
|  Có [ ]  |
| Không [ ]  |

Nếu có, trong 12 tháng qua tổ chức Quý đơn vị gặp bao nhiêu sự cố:… sự cố.

2. Mức độ sẵn sàng của Quý đơn vị trong hoạt động bảo đảm an toàn thông tin và phòng, chống các nguy cơ, thiệt hại do mất an toàn thông tin gây ra?

|  |
| --- |
| Chưa sẵn sàng [ ]  |
| Chuẩn bị [ ]  |
| Sẵn sàng [ ]  |
| Đã sẵn sàng [ ]  |
| Rất sẵn sàng [ ]  |

3. Thách thức lớn nhất trong việc bảo đảm an toàn thông tin tại Quý đơn vị?

|  |
| --- |
| Thiếu nhân sự chuyên trách về an toàn thông tin [ ]  |
| Chưa được quan tâm, đầu tư đúng mức [ ]  |
| Không có điều kiện tham gia đào tạo, tập huấn về an toàn thông tin [ ]  |
| Nguyên nhân khác (nêu rõ) [ ]  |

………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………

4. Các phương pháp Quý đơn vị thực hiện để bảo đảm an toàn thông tin tại đơn vị?

|  |
| --- |
| Tường lửa [ ]  |
| Phần mềm diệt virus [ ]  |
| Mã hóa dữ liệu [ ]  |
| Phổ biến kiến thức an toàn thông tin [ ]  |
| Sử dụng hệ thống giám sát an toàn thông tin [ ]  |
| Khác (nêu rõ) [ ]  |

………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………

5. Quý đơn vị đã ban hành quy chế bảo đảm an toàn thông tin tại cơ quan, tổ chức của mình chưa?

|  |
| --- |
| Đã ban hành [ ]  |
| Chưa ban hành [ ]  |

**III. NHẬN THỨC VỀ AN TOÀN THÔNG TIN**

1. Quý đơn vị có tổ chức hoặc cử công chức, viên chức, người lao động tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng về kiến thức an toàn thông tin năm 2017?

|  |
| --- |
| Không tổ chức [ ]  |
| Tổ chức một lớp [ ]  |
| Tổ chức nhiều hơn một lớp [ ]  |

2. Hình thức để tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức của người dùng mà tổ chức quý vị sử dụng?

|  |
| --- |
| Tập huấn, diễn tập về an toàn thông tin [ ]  |
| Tổ chức Hội nghị, Hội thảo về an toàn thông tin [ ]  |
| Xây dựng phong sự, video clip về an toàn thông tin [ ]  |
| Hình thức khác (nêu rõ) [ ]  |

………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………

3. Tỉ lệ công chức, viên chức, người lao động tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng về kiến thức an toàn thông tin năm 2017?

|  |
| --- |
| 75% - 100% [ ]  |
| 50% - 75% [ ]  |
| 25% - 50% [ ]  |
| 0% - 25% [ ]  |

4. Tỷ lệ công chức, viên chức, người lao động được phổ biến quy định về việc chia sẻ tài nguyên trên môi trường mạng tại đơn vị?

|  |
| --- |
| 75% - 100% [ ]  |
| 50% - 75% [ ]  |
| 25% - 50% [ ]  |
| 0% - 25% [ ]  |

5. Quý đơn vị có cảnh báo, phổ biến cho công chức, viên chức, người lao động khi có nguy cơ về mã độc và các rủi ro khi có mã độc tại đơn vị?

|  |
| --- |
| Có [ ]  |
| Không [ ]  |

6. Quý đơn vị có ban hành quy chế, quy định về việc không được chụp hình, ghi âm, ghi hình những cuộc họp, hội nghị, hội thảo tập huấn có quy định không được sử dụng các thiết bị điện tử?

|  |
| --- |
| Có [ ]  |
| Không [ ]  |

7. Quý đơn vị đã ban hành quy chế nội bộ về bảo đảm an toàn, an ninh thông tin?

|  |
| --- |
| Đã ban hành [ ]  |
| Chưa ban hành [ ]  |

8. Tỷ lệ nhân sự nhận biết về những thiết bị có thể lây nhiễm mã độc tại Quý đơn vị?

|  |
| --- |
| 75% - 100% [ ]  |
| 50% - 75% [ ]  |
| 25% - 50% [ ]  |
| 0% - 25% [ ]  |

10. Tỷ lệ nhân sự nhận biết về quyền của ứng dụng có thể tác động đối với thiết bị thông minh cá nhân tại Quý đơn vị?

|  |
| --- |
| 75% - 100% [ ]  |
| 50% - 75% [ ]  |
| 25% - 50% [ ]  |
| 0% - 25% [ ]  |

**IV. KỸ NĂNG ĐƠN GIẢN BẢO ĐẢM AN TOÀN THÔNG TIN**

1. Tỷ lệ công chức, viên chức, người lao động được phổ biến về cách thức tạo mật khẩu mạnh đối với các tài khoản do Quý đơn vị cấp (hòm thư đơn vị, phần mềm quản lý, phần mềm điều hành, tác nghiệp và các phần mềm khác)?

|  |
| --- |
| 75% - 100% [ ]  |
| 50% - 75% [ ]  |
| 25% - 50% [ ]  |
| 0% - 25% [ ]  |

2. Tỷ lệ máy tính của công chức, viên chức, người lao động được cài đặt phần mềm diệt virus trước khi tham gia vào hệ thống mạng tại đơn vị?

|  |
| --- |
| 75% - 100% [ ]  |
| 50% - 75% [ ]  |
| 25% - 50% [ ]  |
| 0% - 25% [ ]  |

3. Quý đơn vị có trang bị máy tính, máy tin, máy hủy tài liệu, thiệt bị lưu trữ không kết nội mạng để phục vụ soạn thảo, lữu trữ các văn bản mật của đơn vị và văn bản có nội dung thuộc bí mật nhà nước.

|  |
| --- |
| Có [ ]  |
| Không [ ]  |

4. Quý đơn vị có phổ biến về việc không sử dụng hòm thư điện tử công cộng để gửi nhận tài liệu công việc của đơn vị và không sử dụng hòm thư điện tử công vụ/hòm thư điện tử do đơn vị cấp để đăng ký các tài khoản công cộng?

|  |
| --- |
| Có [ ]  |
| Không [ ]  |

5. Quý đơn vị có yêu cầu công chức, viên chức, người lao động sử dụng chữ ký số để đăng nhập vào các phần mềm quan trọng và ký/xác thực các bản quan trọng của đơn vị?

|  |
| --- |
| Có [ ]  |
| Không [ ]  |

6. Tỷ lệ nhân sự có thể nhận biết về những loại phần mềm độc hại dưới đây tại Quý đơn vị? (Virus/Troijan Horse/Worm/Malicious Bot/Ransomware/Keylogger)

|  |
| --- |
| 75% - 100% [ ]  |
| 50% - 75% [ ]  |
| 25% - 50% [ ]  |
| 0% - 25% [ ]  |

**Thời gian nhận Phiếu khảo sát: trước ngày 08 tháng 4 năm 2018**

**Thông tin gửi Phiếu Khảo sát**

**TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

Địa chỉ: Phòng 503, Toà nhà trụ sở Bộ, 113 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: 0243.9439060

Website: http://most.gov.vn

Email: ktht@most.gov.vn